

Số: 2367/BC-BQLKKTNS&KCN

Thanh Hoá, ngày 02 tháng 12 năm 2016.

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng sử dụng vốn ngân sách hoặc nguồn vốn có tính chất ngân sách; dự án của nhà đầu tư trong và ngoài nước tại Khu kinh tế Nghi Sơn.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh Thanh Hóa tại văn bản số 771/CV-HĐND ngày 24/11/2016 về việc chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khóa XVII. Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, tỉnh Thanh Hóa (Ban) báo cáo HĐND tỉnh như sau:

I. Tình hình đầu tư và phát triển.

Khu kinh tế Nghi Sơn được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập tại quyết định số 102/2006/QĐ-TTg ngày 15/5/2006. Sau hơn 10 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của Chính phủ và các Bộ, Ngành Trung ương, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, đã có 92 dự án xây dựng kết cấu hạ tầng sử dụng nguồn vốn ngân sách hoặc vốn có tính chất ngân sách được triển khai xây dựng với tổng kinh phí đã giải ngân là 5.146 tỷ đồng, trong đó có 68 dự án hoàn thành đưa vào sử dụng phát huy tốt hiệu quả đầu tư, góp phần tích cực vào việc thu hút các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hiện nay KKT Nghi Sơn được Thủ tướng Chính phủ cho mở rộng lên diện tích 106.000ha (bao gồm toàn bộ huyện Tĩnh Gia, 03 xã của huyện Nông Cống và 03 xã của huyện Như Thanh), đồng thời được lựa chọn là một trong tám khu kinh tế ven biển trọng điểm của cả nước để ưu tiên đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020⁽¹⁾.

Tính đến thời điểm báo cáo, Khu kinh tế Nghi Sơn đã thu hút được 13 dự án đầu tư nước ngoài, 140 dự án đầu tư trong nước với tổng mức đăng ký là 12.160 triệu USD và 104.886 tỷ đồng, giá trị thực hiện lũy kế đạt 7.961,54 triệu USD và 42.241 tỷ đồng; có 58 dự án (06 dự án đầu tư nước ngoài, 52 dự án đầu tư trong nước) đã hoàn thành giai đoạn xây dựng, đi vào hoạt động toàn bộ hoặc một phần và 60 dự án đang trong giai đoạn GPMB, triển khai xây dựng; giải

¹ Văn bản số 2021/TTg-KTTH ngày 09/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc lựa chọn một số khu kinh tế ven biển để tập trung phát triển từ nguồn NSNN giai đoạn 2016-2020.

quyết việc làm thường xuyên cho 17.842 lao động và khoảng 24.000 lao động thời vụ tham gia xây dựng các dự án⁽²⁾ với mức lương bình quân đạt trên 4,5 triệu đồng/người/tháng. Một số dự án lớn đã và đang triển khai xây dựng có tác động lan tỏa thu hút đầu tư, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: Khu liên hợp Lọc hóa dầu Nghi Sơn, Nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn 1, Nhà máy xi măng Công Thanh, ...

Mặc dù đã có nhiều cố gắng và nỗ lực trong quản lý, huy động và thu hút các nguồn vốn, giải quyết những khó khăn vướng mắc để triển khai các dự án đầu tư (gồm cả dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngân sách, vốn có tính chất ngân sách và các dự án của nhà đầu tư) nhưng tính đến thời điểm báo cáo, vẫn còn một số dự án chậm tiến độ, ảnh hưởng đến công tác kêu gọi, xúc tiến đầu tư vào KKT Nghi Sơn, cụ thể như sau:

- Đối với dự án xây dựng kết cấu hạ tầng sử dụng vốn ngân sách và vốn có tính chất ngân sách, có 08 dự án chậm tiến độ: Đường Bắc Nam 2 đoạn từ nút giao với đường Đông Tây 1 đến nút giao với Quốc Lộ 1A tại xã Tùng Lâm; Đường Bắc Nam 2 đoạn từ đường Đông Tây 1 đến quốc lộ 1 xã Xuân Lâm; Tái định cư Hải Bình giai đoạn 1; Tái định cư Tĩnh Hải giai đoạn 1; Đường Đông Tây 4 đoạn từ quốc lộ 1A xã Trường Lâm đến cao tốc Bắc Nam theo quy hoạch; Đường Đông Tây 4 đoạn nối cảng Nghi Sơn; Đường Đông Tây đoạn nối Bắc Nam 1B với đường Bắc Nam 3; Tuyến giao thông trực chính các KCN phía tây KKT Nghi Sơn.

- Đối với dự án của nhà đầu tư: Còn 37 dự án chậm tiến độ hoặc sản xuất kinh doanh không hiệu quả, gây lãng phí tài nguyên đất và ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh. Cụ thể, có 13 dự án chậm do vướng mắc GPMB kéo dài, điển hình như dự án Nhà máy luyện cán thép Nghi Sơn, Khu công nghiệp I, Khu du lịch sinh thái Đảo Nghi Sơn, ...; có 02 dự án chậm do hạ tầng kỹ thuật chưa đảm bảo để triển khai và vướng mắc về thực hiện thủ tục hành chính là dự án Đầu tư xây dựng cảng từ bến số 8 đến bến số 12 do Công ty TNHH Hà Thành làm chủ đầu tư, dự án BOT Nhiệt điện Nghi Sơn 2; có 17 dự án chậm do chủ đầu tư khó khăn trong thu xếp vốn và chưa chủ động để triển khai, điển hình như Nhà máy Nhiệt điện Công Thanh, Cảng chuyên dụng Công Thanh, Nhà máy chế tạo cơ khí và sản xuất vật liệu xây dựng, ...; có 05 dự án phải chuyển đổi mục tiêu đầu tư hoặc hoạt động không hiệu quả, như dự án Nhà máy Phân đạm Công Thanh, Nhà máy sản xuất và chế biến Ferocrom, Nhà máy sản xuất

² Là lực lượng lao động người địa phương hoặc đi theo các nhà thầu đến thực hiện việc xây dựng nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn và các dự án khác, tại thời điểm báo cáo giảm khoảng 15.000 người so với thời kỳ cao điểm xây dựng dự án lọc hóa dầu vào cuối năm 2015.

ống cốt sợi thủy tinh, Trường cao đẳng nghề Locogi, Nhà máy sản xuất kinh doanh bê tông thương phẩm và cấu kiện bê tông.

II. Nguyên nhân chậm tiến độ:

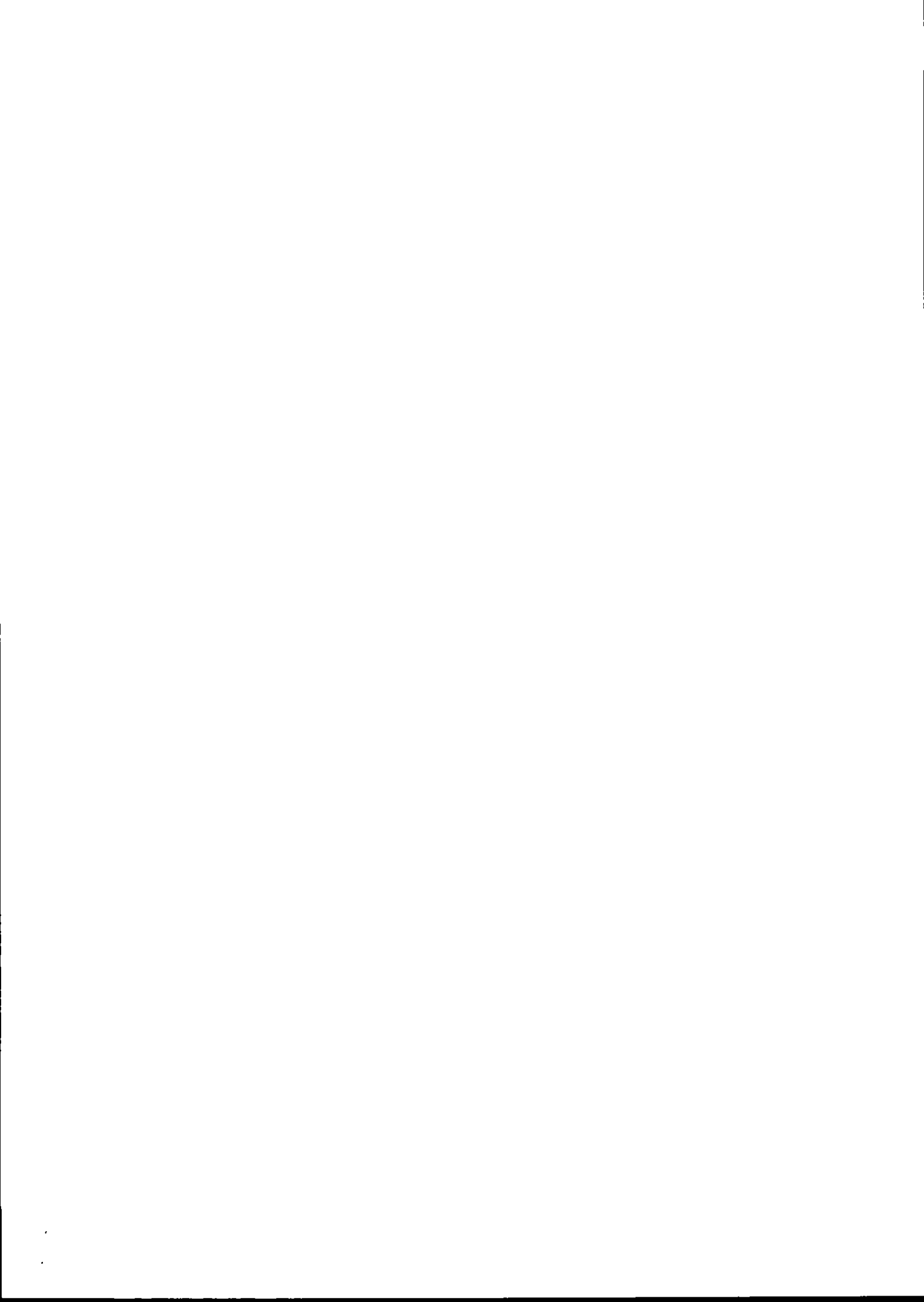
Qua quá trình theo dõi, rà soát và đánh giá tình hình triển khai các dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngân sách hoặc vốn có tính chất ngân sách và các dự án của nhà đầu tư, Ban nhận thấy có một số nguyên nhân dẫn đến chậm tiến độ của các dự án, cụ thể như sau:

1. Đối với các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng sử dụng vốn ngân sách và vốn có tính chất ngân sách.

- Hầu hết các dự án đều phải bắt đầu triển khai thực hiện từ công tác GPMB, trong quá trình thực hiện còn nhiều vướng mắc kéo dài chưa được giải quyết dứt điểm, việc quản lý hồ sơ sử dụng đất không chặt chẽ dẫn đến vướng mắc trong khâu xác định nguồn gốc đất, thời điểm sử dụng đất, đối tượng sử dụng đất; chính sách hỗ trợ, bồi thường GPMB giữa Luật Đất đai năm 2003 với Luật Đất đai năm 2013 có nhiều thay đổi. Tình trạng vi phạm quy hoạch, trật tự xây dựng diễn ra khá phổ biến, đặc biệt là dọc các tuyến đường giao thông trục chính và ở những địa điểm có chủ trương thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư chưa được chính quyền địa phương có biện pháp ngăn chặn và xử lý kịp thời. Công tác tuyên truyền về chính sách hỗ trợ, đền bù GPMB và ý nghĩa của việc phát triển khu kinh tế còn hạn chế, dẫn đến những đòi hỏi lợi ích không phù hợp với quy định của pháp luật. Năng lực của một số cán bộ trực tiếp làm công tác GPMB chưa đảm bảo yêu cầu.

Một số dự án tiến độ kéo dài, chậm hoàn thành đưa vào sử dụng so với kế hoạch từ 2 đến 4 năm như: Đường Bắc Nam 2 đoạn từ nút giao với đường Đông Tây 1 đến nút giao với quốc lộ 1A tại xã Tùng Lâm đi qua các xã Tĩnh Hải, Hải Bình và Xuân Lâm, khởi công tháng 10/2010 nhưng đến nay vẫn còn 1,6 km chưa được GPMB; Tái định cư Hải Bình giai đoạn 1 khởi công tháng 9/2009 nhưng đến nay vẫn còn vướng 04 hộ dân với diện tích 0,3 ha chưa được GPMB; Tái định cư Tĩnh Hải giai đoạn 1 khởi công tháng 6/2009 còn vướng 8,5 ha đất nuôi trồng thủy sản; Đường Đông Tây 4 đoạn từ quốc lộ 1A xã Trường Lâm đến cao tốc Bắc Nam khởi công tháng 8/2012 nhưng đến nay còn 200m chưa được GPMB; ...

- Nguồn vốn cấp cho các dự án chưa đảm bảo theo tiến độ yêu cầu, vốn ghi cho các dự án còn dàn trải, chưa tập trung. Thông thường các dự án ký kết tiến độ hợp đồng từ 12 tháng đến 24 tháng; tuy nhiên, các nguồn vốn cấp kéo dài từ



3 năm đến 5 năm với các dự án nhóm B, có những dự án kéo dài lâu hơn. Vốn cấp không liên tục, có giai đoạn một số dự án phải tạm dừng thực hiện theo tinh thần Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội.

- Một số nhà thầu chưa tập trung huy động các nguồn lực để triển khai thi công khi có mặt bằng bàn giao (Doanh nghiệp Xuân Trường; Công ty cổ phần tập đoàn Thăng Long). Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, một số nhà thầu bị thua lỗ, phá sản không còn năng lực để thực hiện các gói thầu theo hợp đồng đã kí kết (Tập đoàn Vinashin, Công ty CP ĐT&XD Nam Phương, ...)

2. Đối với các dự án của nhà đầu tư:

Ngoài nguyên nhân vướng mắc về công tác GPMB giống các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng sử dụng vốn ngân sách, vốn có tính chất ngân sách như đã nêu ở trên, còn có một số nguyên nhân dẫn đến chậm tiến độ triển khai các dự án như sau:

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật như luồng vào cảng, đường giao thông, cấp điện, cấp nước, xử lý nước thải chưa đồng bộ, không đáp ứng được nhu cầu triển khai dự án.

- Một số chủ đầu tư đăng ký đầu tư nhưng cố tình trì hoãn, kéo dài thời gian để giữ đất, tìm cơ hội chuyển nhượng dự án.

- Một số dự án khi đăng ký đầu tư đã không tính toán kỹ nhu cầu thị trường dẫn đến khi đầu tư thì dự án không khả thi nên phải dừng dự án hoặc đầu tư xong nhưng không tiêu thụ được sản phẩm nên phải dừng sản xuất (dự án Trường cao đẳng nghề Licogi, Nhà máy sản xuất và chế biến Ferrocrom) hoặc phải dừng lại chờ thị trường hồi phục mới tiếp tục đầu tư (dự án Liên hợp luyện cán thép Nghi Sơn).

- Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế trong những năm qua đã làm cho khả năng huy động vốn của nhà đầu tư gặp khó khăn.

- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật không đồng bộ, còn chồng chéo dẫn đến làm kéo dài thời gian thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng. Một số dự án đòi hỏi thủ tục pháp lý phức tạp (dự án BOT Nhiệt điện Nghi Sơn 2), giải quyết ở nhiều Bộ, Ngành Trung ương nên kéo dài thời gian thực hiện.

- Quy định về chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của Ban theo quy định của Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của chính phủ về Khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Nghị định 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

29/2008/NĐ-CP chưa đầy đủ, hoặc phải chờ sự ủy quyền của cơ quan chuyên ngành dẫn đến việc giải quyết thủ tục của nhà đầu tư gặp nhiều bất cập (Công tác thanh tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng Ban chỉ có chức năng phát hiện mà không có chức năng xử lý; việc xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư tại KKT, KCN hiện nay không giao cho Ban thực hiện mà giao cho chính quyền địa phương).

- Công tác phối hợp giải quyết thủ tục hành chính, công tác thanh tra, kiểm tra hoặc xử lý các vấn đề phát sinh của dự án đầu tư giữa Ban và các sở, ngành, chính quyền địa phương liên quan có lúc còn chưa chặt chẽ, ảnh hưởng tiến độ của nhà đầu tư.

III. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan

1. Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp:

Với nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn khu kinh tế; đồng thời được giao làm chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng sử dụng vốn nguồn ngân sách, vốn có tính chất ngân sách. Để xảy ra việc chậm tiến độ, có những dự án chậm tiến độ kéo dài như đã nêu, trách nhiệm trước hết là do chủ đầu tư (tập thể lãnh đạo Ban qua các thời kỳ) trong công tác tham mưu cho tỉnh về kế hoạch đầu tư và đôn đốc, phối hợp với các cấp chính quyền địa phương trong công tác GPMB chưa đáp ứng tiến độ triển khai các dự án. Bên cạnh đó, trong quá trình lựa chọn nhà thầu cũng chưa lường hết các yếu tố rủi ro bất thường có thể xảy ra; chưa kiên quyết xử lý những nhà thầu không đảm bảo năng lực hoặc cố tình chây ì trong quá trình triển khai thực hiện các dự án.

Đối với việc lựa chọn các dự án của nhà đầu tư, do tư tưởng nôn nóng thu hút đầu tư trong những năm đầu thành lập, nên dẫn đến lựa chọn một số nhà đầu tư chưa thực sự có năng lực, một số dự án đăng ký có tính khả thi không cao. Đồng thời, chưa thực sự quyết liệt trong việc đôn đốc, xử lý những chủ đầu tư, doanh nghiệp cố tình không triển khai dự án, chậm tiến độ.

2. Trách nhiệm của UBND huyện Tĩnh Gia và các Sở, Ngành có liên quan:

Mặc dù, chính quyền địa phương đã có nhiều cố gắng trong công tác GPMB và tái định cư; nhưng kết quả giải phóng mặt bằng của các dự án (gồm cả dự án đầu tư hạ tầng sử dụng vốn ngân sách, vốn có tính chất ngân sách và dự án của nhà đầu tư) chưa đạt yêu cầu. Việc quản lý đất đai chưa chặt chẽ, chưa quyết liệt trong xử lý trường hợp vi phạm quy hoạch, trật tự xây dựng; chưa tích cực, chủ động giải quyết các vướng mắc trong triển khai thực hiện công tác GPMB. Bên cạnh đó, một số cán bộ tham gia hội đồng, thẩm định hồ sơ đền bù

GPMB chưa nhận thức rõ trách nhiệm trong thực thi công vụ và năng lực còn nhiều hạn chế.

Đối với các Sở, ngành liên quan: sự vào cuộc trong việc phối hợp giải quyết các vướng mắc về công tác hỗ trợ, đền bù GPMB chưa kịp thời và chưa đạt hiệu quả; giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư xây dựng còn chông chéo, kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư.

3. Trách nhiệm của nhà đầu tư:

Đối với những dự án chậm tiến độ do thay đổi mục tiêu đầu tư hoặc nhà đầu tư không còn khả năng thu xếp vốn để tiếp tục triển khai thực hiện dự án, để dự án triển khai quá chậm dẫn đến bị thu hồi hoặc có nguy cơ bị thu hồi giấy phép đầu tư. Trách nhiệm thuộc về nhà đầu tư đã không nghiên cứu kỹ thị trường, công nghệ sản xuất, nguyên liệu, ... cũng như chưa đánh giá sự phù hợp năng lực của doanh nghiệp khi tham gia vào ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh; thiếu quyết tâm hoặc không tích cực tìm các biện pháp để khắc phục khó khăn.

IV. Giải pháp khắc phục:

Từ những hạn chế, thiếu sót đã nêu trên, để các dự án sớm đưa vào sử dụng và phát huy tốt hiệu quả nguồn vốn đầu tư, góp phần tích cực cải thiện môi trường và thu hút các nguồn lực để đầu tư phát triển; trong thời gian tới Ban sẽ tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường công tác phối hợp với UBND huyện Tĩnh Gia và các sở, ngành có liên quan tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc kéo dài trong công tác GPMB và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy hoạch, trật tự xây dựng. Đề nghị lãnh đạo UBND huyện Tĩnh Gia chỉ đạo quyết liệt và tăng cường nhân lực trong công tác GPMB; đặc biệt là tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc còn tồn đọng kéo dài tại các dự án.

Hai là, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các vướng mắc dẫn đến chậm tiến độ thi công các công trình; nghiêm khắc xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan (nếu để xảy ra vi phạm) trong quá trình triển khai dự án; xử phạt, thanh lý hợp đồng đối với nhà thầu triển khai thi công chậm tiến độ, chất lượng thi công không đảm bảo; lựa chọn các nhà thầu tư vấn, thi công có đủ năng lực để tham gia thực hiện dự án.

Ba là, tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất với cấp có thẩm quyền tăng mức hỗ trợ vốn ngân sách cho đầu tư hạ tầng KKT, KCN; đồng thời tập trung các nguồn vốn ngân sách tỉnh để bổ sung cho các dự án chậm tiến độ, dự án

quyết toán và dự án đã hoàn thành. Tiếp tục huy động các nguồn vốn xã hội hóa để đầu tư hoàn thiện hạ tầng theo quy hoạch nhằm phục vụ sản xuất kinh doanh và thu hút đầu tư, ưu tiên cho đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng cảng biển và các khu công nghiệp.

Bốn là, phối hợp với các Sở, ngành và đơn vị liên quan để rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho nhà đầu tư, thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo hiệu quả. Nâng cao chất lượng trong việc thẩm định, lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo năng lực thực hiện dự án phù hợp với quy hoạch và định hướng phát triển của khu kinh tế. Tham mưu cho UBND tỉnh kiên quyết thu hồi những dự án chậm tiến độ kéo dài.

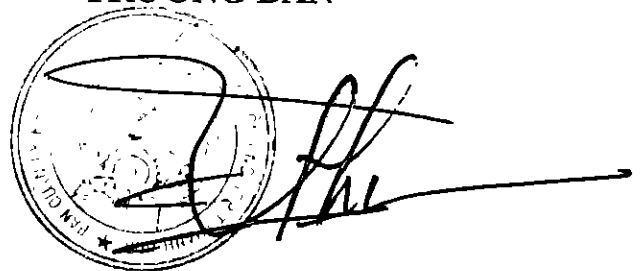
Năm là, tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ và các Bộ, Ngành Trung ương hoàn thiện thể chế và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình quản lý nhà nước đối với khu kinh tế, khu công nghiệp.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng sử dụng nguồn vốn ngân sách, vốn có tính chất ngân sách và các dự án của nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tập thể cán bộ lãnh đạo Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa cam kết trước Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và toàn thể cử tri trong tỉnh, quyết tâm khắc phục những tồn tại, hạn chế để sớm đưa các dự án đi vào hoạt động, phát huy hiệu quả đầu tư, góp phần vào sự tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII./.

Nơi nhận:

- Thường trực TU, HĐND, UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, VP_{th}.

TRƯỞNG BAN

The image shows a circular official seal of the Thanh Hoa Provincial People's Committee (UBND tỉnh Thanh Hóa) with a handwritten signature in black ink over it. The signature is written in a cursive style.

Nguyễn Văn Thi